

TRƯỜNG TH XÃ  
THANH CHẴN

Số: 19/QĐ-TrTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Chăn, ngày 05 tháng 4 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách quý I năm 2021 của trường TH xã Thanh Chăn

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách quý I năm 2021 của Trường TH xã Thanh Chăn

*(theo các biểu đính kèm)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Tổ Văn phòng, nhân viên kế toán và các bộ phận liên quan trực thuộc nhà trường tổ chức thực hiện Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Phòng GD&ĐT;
- Như điều 3;
- Lưu :VT, KT;
- Website nhà trường

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*



*Nữ Lê Trung Thu*

Đơn vị: Trường Tiểu học xã Thanh Chấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Chấn, ngày 05 tháng 04 năm 2021

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2021**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị  
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Tiểu học xã Thanh Chấn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I/2021 như sau:

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I năm 2021	ĐV tính: đồng	
				Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện (quý I năm nay) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
<b>I</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>I</b>	<b>Lệ phí</b>				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
<b>2</b>	<b>Phí</b>				
	Phí ...				
	Phí ...				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>				
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>				
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				

1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>5.105.087.651</b>	<b>1.188.491.290</b>	<b>23,28</b>	<b>84,74</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	<b>5.049.751.351</b>	<b>1.188.491.290</b>	<b>23,54</b>	<b>118</b>
6000	Tiền lương	<b>1.803.025.542</b>	<b>427.754.872</b>	<b>23,72</b>	<b>109</b>
6050	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	<b>99.597.821</b>	<b>20.161.502</b>	<b>20,24</b>	<b>163</b>
6100	Phụ cấp lương	<b>2.111.182.262</b>	<b>497.365.939</b>	<b>23,56</b>	<b>105</b>
6250	Phúc lợi tập thể	<b>19.620.000</b>	<b>10.800.000</b>	<b>55,05</b>	<b>144</b>
6300	Các khoản đóng góp	<b>525.548.629</b>	<b>127.812.479</b>	<b>24,32</b>	<b>110</b>
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	<b>19.356.000</b>	<b>3.231.898</b>	<b>16,70</b>	<b>86</b>
6550	Vật tư văn phòng	<b>92.413.000</b>	<b>36.010.000</b>	<b>38,97</b>	
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	<b>8.798.700</b>	<b>1.139.600</b>	<b>12,95</b>	
6900	Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng từ kinh phí thường xuyên	<b>94.920.197</b>	<b>2.000.000</b>	<b>2,11</b>	
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	<b>185.995.400</b>	<b>11.970.000</b>		
7050	Mua sắm tài sản vô hình	<b>23.000.000</b>	<b>3.000.000</b>	<b>13,04</b>	
7750	Chi khác	<b>66.293.800</b>	<b>47.245.000</b>	<b>71,27</b>	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	<b>55.336.300</b>			
	Giám dự toán chi không thường xuyên	<b>10.352.000</b>			
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

9	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>				
1	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
6	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
III	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>				
1	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				

2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Ngày 05 tháng 04 năm 2021

Thủ trưởng đơn vị



Vũ Thị Trung Thu

Thanh Chăn, ngày 05 tháng 4 năm 2021

## BÁO CÁO

### Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 410/QĐ-PGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương 2021;

Trường Tiểu học xã Thanh Chăn báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2021 như sau:

#### I. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2021:

##### 1. Nội dung công khai:

Công khai thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước quý I theo biểu số 3 - Ban hành kèm theo thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

2. Hình thức công khai: Công khai trên địa chỉ  
<http://ththanhchan.huyendienbien.edu.vn>.

3. Thời điểm công khai: Ngày 05/4/2021

#### II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2021:

##### 1. Chi nhiệm vụ thường xuyên:

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Kinh phí giao đầu năm: 5.000.891.351 đồng
- Kinh phí giao bổ sung trong kỳ: đồng
- Kinh phí giảm trong kỳ: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ: 1.188.491.290 đồng
- Kinh phí thực hiện trong kỳ: 1.188.491.290 đồng, đạt 23,54% so với dự toán

giao và tăng 3% so với cùng kỳ năm 2020

2. Chi các nhiệm vụ không thường xuyên:

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Kinh phí giao đầu năm: 48.860.000 đồng
- Kinh phí giao bổ sung trong kỳ: 0 đồng
- Kinh phí giám trong kỳ: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ 0 đồng
- Kinh phí thực hiện trong kỳ: 0 đồng

Trên đây là báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2021 của trường Tiểu học xã Thanh Chấn.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT;
- Như điều 3;
- Lưu :VT, KT;
- Website nhà trường.



**Vũ Thị Trung Thu**